**Tiết 33: ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM**

 **VỀ BÀI CA DAO ĐỨNG BÊN NI ĐỒNG , NGÓ BÊN TÊ ĐỒNG**

 **– *Bùi Mạnh Nhị* –**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Vận dụng kĩ năng đọc để hiểu nội dung bài thơ

- Liên hệ, kết nối với VB “*Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương*”, “*Việt Nam quê hương ta*” để hiểu hơn về chủ điểm *Vẻ đẹp quê hương*

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra

**2. Phẩm chất**

- Yêu nước: Yêu thiên nhiên, yêu vẻ đẹp quê hương; tự hào về quê hương, đất nước

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** - Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0, video

2. Học liệu: Sưu tầm ca dao viết về cây lúa và sản phẩm từ lúa

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*Giáo viên cho học sinh xem video về cánh đồng lúa và yêu cầu học sinh chia sẻ cảm nhận* - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2:Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận, trao đổi**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Gv tổ chức hoạt động, gọi hs 2-3 hs bất kì trả lời - HS trình bày sản phẩm thảo luận. Hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**Cây lúa là loại cây lương thực quan trọng nhất trong đời sống của người Việt Nam chúng ta. Có lẽ vì thế mà từ xa xưa, cây lúa đã đi vào thơ ca | Học sinh quan sát video và chia sẻ cảm nhận: cánh đồng lúa rộng mênh mông, bát ngát, xanh mơn mởn, tươi tốt…  |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
| **Hướng dẫn học sinh đọc văn bản****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chuyển giao nhiệm vụ? Dựa vào sự chuẩn bị bài ở nhà, em hãy nêu vài nét khái quát về tác giả Bùi Mạnh Nhị? ? Xác định và chỉ ra PTBĐ chính và thể thơ trong bài thơ?? Văn bản chia làm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần?+ *Hướng dẫn cách đọc thầm, đọc to, đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng chỗ**+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS lắng nghe, quan sát, đọc văn bản- Gv quan sát, gợi ý, hỗ trợ hs**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV tổ chức cho hs hoạt động, gọi 1-2 em đọc văn bản- HS đọc, trả lời câu hỏi; nhận xét, bổ sung **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả:**  Bùi Mạnh Nhị (1955)- Quê quán: Xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định- Danh hiệu giải thưởng, huân huy chương: + Nhà giáo ưu tú+ Huân chương Lao động hạng Nhất.**2. Tác phẩm****a) Đọc và tìm hiểu chú thích**- HS đọc đúng.**b) PTBĐ chính:** Nghị luận.- Xuất xứ: Phân tích tác phẩm văn học dân gian trong nhà trường, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012.**- Bố cục:**+ P1: Từ đầu …đầy sức sống* Điểm đặc biệt về hình thức nghệ thuật

+ P2: Trên cái nền…thầm kín và hồn nhiên?”* Mối quan hệ giữa cánh đồng và cô gái

+ P3: Phần còn lạiVấn đề bài thơ là lời của ai? |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ** - Chia nhóm.- Phát phiếu học tập số 1 & giao nhiệm vụ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** | **Từ ngữ, hình ảnh** | **Biện pháp tu từ** | **Tác dụng** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

?Số tiếng trong bài có gì khác thường?? Tìm và chỉ ra nét độc đáo của bài thơ được thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh hoặc biện pháp tu từ?? Từ hình thức nghệ thuậtđặc biệtđó, hãy cho biết các câu thơ gợi ra điều gì?**B2: Thực hiện nhiệm vụ**- Làm việc cá nhân 2’ (đọc SGK, tìm chi tiết)- Làm việc nhóm 3’ (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).**B3: Báo cáo, thảo luận**- Yêu cầu HS trình bày.- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).- Đại diện 1 nhóm lên trình bày sản phẩm.- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**B4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của các nhóm.- Chốt kiến thức lên màn hình, chuyển dẫn sang mục sau. | **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT****1. Điểm đặc biệt về hình thức nghệ thuật**- Những dòng thơ khác với dòng thơ bình thường, được kéo dài tới 12 tiếng.- Hai dòng thơ dùng nhiều biện pháp tu từ:+ Phép đối xứng (Đứng bên ni đồng - Đứng bên tê đồng; Mênh mông bát ngát - Bát ngát mênh mông).+ Điệp từ, điệp ngữ: Đứng bên, ni đồng, tê đông, mênh mông, bát ngát.- Những từ ngữ chỉ hình ảnh địa điểm hồn nhiên, mộc mạc đầy tính địa phương: ni, tê.→ Gợi sự mênh mông, to lớn, tươi đẹp của cảnh; sự thay đổi vị trí góc nhìn của con người. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ** - Chia nhóm.- Phát phiếu học tập số 2 & giao nhiệm vụ:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hai câu cuối tả ai** | **Biện pháp tu từ** |
| **Tác dụng** |  |  |

? Hai câu cuối tả ai? Tác dụng?? Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào để tả? Tác dụng?**B2: Thực hiện nhiệm vụ**- Làm việc cá nhân tại nhà và dự kiến kết quả làm việc của bản thân vào giấy note.- Thảo luận nhóm 3’ (trao đổi, chia sẻ và đi đến thống nhất để hoàn thành phiếu học tập).**GV**: Giao nhiệm vụ cho HS làm ở nhà vào cuối tiết hôm trước để HS chuẩn bị.Dự kiến KK: câu hỏi số 2- Tháo gỡ KK ở câu hỏi (2) bằng cách đặt câu hỏi phụ (? Giải thích cách hiểu của em về: “lúa đòng đòng”, Phất phơ, Ngọn nắng hồng ban mai ?).**B3: Báo cáo, thảo luận**- Yêu cầu HS trình bày.- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).- Đại diện 1 nhóm lên trình bày sản phẩm.- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**B4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của các nhóm.- Chốt kiến thức lên màn hình, chuyển dẫn sang mục sau. | **2. Mối quan hệ giữa cánh đồng và cô gái**- 2 câu đầu miêu tả thiên nhiên, sang đến 2 dòng cuối con người-> làm cho cảnh có hồn hơn. - Biện pháp so sánh: Cô gái >< “Chẽn lúa đòng đòng”, “Phất phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai”.* Sự trẻ trung, duyên dáng, tràn đầy sức sống.
* Biện pháp đối lập: Cánh đồng mênh mông >< Cô gái nhỏ bé, mảnh mai.

Người con gái mảnh mai đó đã làm ra sự mênh mông của cánh đồng. Hai hình ảnh – cánh đồng và cô gái đã hợp thành bức tranh đồng quê đầy tươi sáng, sinh động. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Yêu cầu HS đọc nội dung bài thơ SGK; - HS làm việc cá nhân: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi: **B2: Thực hiện nhiệm vụ**- Đọc văn bản- Làm việc cá nhân tại nhà và dự kiến kết quả làm việc của bản thân vào giấy note.**GV**:Giao nhiệm vụ cho HS làm ở nhà vào cuối tiết hôm trước để HS chuẩn bị.**B3: Báo cáo, thảo luận****- GV** chỉ định một vàiHS chia sẻ vài tập đã chuẩn bị ở nhà trước lớp. - Các HS quan sát, lắng nghe. Nhận xét và bổ sung cho bạn.**B4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.- Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau | **3. Vấn đề bài thơ là lời của ai?**- Bài có thể là lời của cô gái. → Lời tự khen thầm kín và hồn nhiên.- Bài có thể là lời của chàng trai làng nào đó. → Ẩn sau tình cảm với cánh đồng quê hương là tình cảm lứa đôi kín đáo, tế nhị. |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ** - Yêu cầu HS đọc nội dung văn bản SGK; - HS làm việc cá nhân: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi: **B2: Thực hiện nhiệm vụ** - Đọc văn bản- Làm việc cá nhân tại nhà và dự kiến kết quả làm việc của bản thân vào giấy note.**GV**:Giao nhiệm vụ cho HS làm ở nhà vào cuối tiết hôm trước để HS chuẩn bị.**B3: Báo cáo, thảo luận****- GV** chỉ định một vàiHS chia sẻ vài tập đã chuẩn bị ở nhà trước lớp. - Các HS quan sát, lắng nghe. Nhận xét và bổ sung cho bạn.**B4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.- Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau . | **4. Tình cảm của tác giả:**- Sự yêu mến, trân trọng với vẻ đẹp của thiên nhiên và con người quê hương (ví dụ như chi tiết tác giả nói về cánh đồng: cánh đồng không chỉ rộng lớn, mênh mông mà còn rất đẹp, trù phú, đầy sức sống; đó chính là con người, là cô thôn nữ thon thả, mảnh mai, duyên dáng và đầy sức sống…).- Thể hiện sự bất ngờ, thú vị bởi sự sâu sắc của bài thơ (bài ca dao gây ấn tượng ngay từ những dòng thơ đầu, tuy nhiên bài ca dao có thể còn mang nhiều tinh ý khác, tuỳ vào việc hiểu đó là lời ai nói, ai hát)… |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*Gv tổ chức cuộc thi đọc những bài cao dao viết về cây lúa và sản phẩm từ lúa.**(đã yêu cầu chuẩn bị trước)*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**- HS lắng nghe, đọc ca dao- Gv quan sát, hỗ trợ, định hướng**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trả lời, hs khác phản biện, bổ sung ý kiến**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Gv chốt lại kiến thức  | \* Có thể đọc một số bài ca dao - Đôi ta như lúa đòng đòngĐẹp duyên những chẳng được lòng mẹ cha- Lúa khô nước cạn ai ơiRủ nhau tát nước, chờ trời còn lâu- Thân em như lúa nếp tơXanh cây tốt rễ, phởn phơ phơi màu- Trời mưa cho lúa them bôngCho đồng thêm cá, cho sồng thêm thuyền- Ai ơi bưng bát cơm đầyDẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần…. |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv: *Trong chủ đề vừa học, cây lúa được nhắc đến mấy lần.* Em hãy *giải tại sao cây lúa lại xuất hiện nhiều trong thơ ca của dân tộc ta*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ- Gv lắng nghe, quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận****- GV tổ chức hoạt động**- Hs báo báo kết quả, Hs khác lắng nghe, quan sát, nhận xét **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | \* Học sinh giải thích theo cách hiểu của riêng mình, có thể nêu một số ý- Cây lúa gắn liền với đời sống của người dân từ xưa đến nay. Đây là loại lương thực thiết yếu nhất trong cuộc sống. - Không chỉ có lợi ích trong đời sống vật chất mà còn có giá trị tinh thần: là người bạn, là biểu tượng của người nông dân. Là những lễ vật thiêng liêng |

**IV/ HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học:**

**- Học nội dung bài học**

**2. Bài sắp học : THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

- Từ láy, nghĩa của từ, biện pháp tu từ.

-  Cách sử dụng từ láy, nghĩa của từ, biện pháp tu từ trong câu